

Số: /BC-MNTrS

Trường Sơn, ngày 24 tháng 01 năm 2025

## BÁO CÁO

### Kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường Năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục mầm non (sau đây gọi là Bộ chỉ số);

Thực hiện Kế hoạch số 1398/KH-SGDĐT ngày 08/11/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non năm học 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 27/KH-PGDĐT ngày 17/01/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục mầm non năm học 2024-2025;

Trường Mầm non Trường Sơn đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2024-2025 theo quy định, kết quả cụ thể như sau:

#### I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

##### 1. Công tác chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường

- Nhà trường xây dựng đầy đủ kế hoạch và triển khai bám sát vào sự chỉ đạo các cấp và tình hình thực tế tại nhà trường thông qua các cuộc họp HĐSP, qua trang thông tin nội bộ, website của nhà trường.

- Ban hành Quyết định số 177/QĐ-MNTrS ngày 17/10/2024 của trường Mầm non Trường Sơn về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo chuyển đổi số và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030.

- Ban hành Quyết định số 179/QĐ-MNTrS ngày 17/10/2024 của trường Mầm non Trường Sơn về việc thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số năm học 2024-2025 và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng.

- Ban hành Quyết định số 181/QĐ-MNTrS ngày 20/10/2024 của trường Mầm non Trường Sơn về việc ban hành Quy chế làm việc của tổ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê báo cáo năm học 2024-2025.

- Xây dựng Kế hoạch số 182/KH-MNTrS ngày 25/10/2024 của trường Mầm non Trường Sơn về thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2024-2025.

- Ban hành Quyết định số 09/QĐ-MNTrS ngày 20/01/2025 của trường Mầm non Trường Sơn về việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2024-2025.

- Xây dựng Kế hoạch số 08/KH-MN<sub>r</sub>TS ngày 20/01/2025 của trường Mầm non Trường Sơn về tổ chức tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025.

- Ban hành Quyết định số 11/QĐ-MN<sub>r</sub>S ngày 24/01/2025 của trường Mầm non Trường Sơn về việc phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2024 – 2025.

- Theo dõi, đánh giá và điều chỉnh kịp thời kế hoạch để phù hợp với thực tế nhà trường. Nâng cấp đường truyền, mạng Internet, cơ sở vật chất, trang thiết bị hạ tầng CNTT cho toàn trường. Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn về chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

## **2. Quy trình tự kiểm tra, đánh giá; lưu hồ sơ, minh chứng**

- Nhà trường ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số theo bộ chỉ số Bộ GDĐT ban hành theo Quyết định 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. (*Quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá*).

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Hội đồng tự đánh giá phụ trách từng Tiêu chí trong bộ chỉ số chuyển đổi số (*Phân công phụ trách tiêu chí*)

- Tiến hành kiểm tra theo từng Tiêu chí, chỉ số trong bộ chỉ số: bao gồm 5 Tiêu chí và 20 chỉ số. Đánh giá đúng thực trạng chuyển đổi số nhà trường.

- Các thành viên trong Ban chỉ đạo rà soát, kiểm tra, tự đánh giá các minh chứng, nêu ra những ưu điểm đạt được theo bộ chỉ số, theo thang điểm và chỉ ra những chỉ số còn hạn chế, đề ra phương hướng khắc phục.

- Ban chỉ đạo thiết lập biên bản kết quả tự đánh giá chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024-2025. (*Biên bản kiểm tra*).

- Hiệu trưởng phê duyệt kết quả tự đánh giá, báo cáo kết quả đánh giá lên cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp, cập nhật kết quả tự đánh giá lên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành (*Tờ trình đề nghị đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường*).

## **II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI**

Kết quả như sau: Tổng điểm đạt: 95,5 điểm/ 5 tiêu chí

- Nhóm tiêu chí 1 đảm bảo theo yêu cầu cần đạt
- Nhóm tiêu chí 2, đạt 58,5/60 điểm, đáp ứng mức độ 3.
- Nhóm tiêu chí 3: đạt 12/12 điểm, đáp ứng mức độ 3
- Nhóm tiêu chí 4: đạt 17/20 điểm, đáp ứng mức độ 3
- Nhóm tiêu chí 5: đạt 8/8 điểm, đáp ứng mức độ 3.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

- Nhà trường có sự chỉ đạo chặt chẽ, có kế hoạch triển khai cụ thể, bám sát chỉ đạo cấp trên.

- Hạ tầng CNTT được đầu tư cơ bản đáp ứng nhu cầu giảng dạy và quản lý.
- Chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày. Duy trì sử dụng hệ thống đào tạo trực tuyến (LMS) để thực hiện việc bồi dưỡng các mô đun theo quy định.

- Trong quản lý giáo dục, nhà trường đã triển khai số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung từ Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT đến nhà trường qua phần mềm (<http://truong.haiphong.edu.vn/>). Hiện nay đã số hóa và định danh dữ liệu của giáo viên và học sinh. Cơ sở dữ liệu này vừa qua cũng đã hỗ trợ đắc lực công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường hệ thống quản lý văn bản (<https://qlvb.hpnet.vn/>); quản lý CSDL ngành, quản lý tuyển sinh đầu cấp; quản lý cán bộ công chức, viên chức (<https://haiphong.qlcb.vn/>); quản lý đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp (<https://temis.csdl.edu.vn/>), phần mềm tính khẩu phần ăn, quản lý thu không dùng tiền mặt (YoYo school), phần mềm kế toán (misa), ...

- Đội ngũ giáo viên tích cực UDCNTT vào tổ chức các hoạt động CSNDGD trẻ. Ứng dụng giáo dục STEAM vào hoạt động học cho trẻ Mẫu giáo. Từng bước làm quen và sử dụng hiệu quả các phần mềm hỗ trợ dạy học.

- 100% giáo viên tham gia, đóng góp chia sẻ học liệu vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành giáo dục; tham gia cuộc thi Thiết bị dạy học số, thiết kế bài giảng điện tử E-learning có chất lượng do phòng GD&ĐT tổ chức, tham gia xây dựng kho học liệu chung của Sở và Phòng GD&ĐT...

- Công tác lưu trữ hồ sơ, minh chứng được thực hiện đầy đủ, rõ ràng, khoa học.

- Công tác phối hợp giữa nhà trường, giáo viên, phụ huynh trong việc ứng dụng công nghệ vào quản lý, CNDGD trẻ đạt hiệu quả cao.

## **2. Tồn tại, hạn chế**

- Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, chưa ổn định. Tốc độ đường truyền chưa cao.

- Số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh. Vì vậy hiện nay vẫn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử...) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

- Trình độ tin học của một số GV, NV còn hạn chế nên việc thực hiện UDCNTT còn gặp nhiều khó khăn.

- Chưa có giáo viên, nhân viên chuyên trách về CNTT nên việc ứng dụng CNTT và triển khai quản trị về hạ tầng CNTT còn hạn chế.

## **3. Bài học kinh nghiệm.**

- Cần tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Ban giám hiệu nhà trường cần tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về công nghệ số cho giáo viên để nâng cao năng lực ứng dụng trong giảng dạy và quản lý. Tăng cường giám sát, đánh giá định kỳ quá trình thực hiện chuyển đổi số, từ đó kịp thời điều chỉnh và có giải pháp tối ưu hơn trong quá trình triển khai.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường cần trau dồi kinh nghiệm cũng như trang bị kiến thức về công nghệ thông tin để đáp ứng kịp thời cho công tác giảng dạy và quản lý hồ sơ học sinh trên phần mềm trực tuyến.

- Xây dựng kế hoạch cải thiện các tiêu chí chưa đạt mức tối đa trong bộ chỉ số chuyển đổi số, đồng thời triển khai các biện pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả thực hiện trong những năm tiếp theo.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT đồng bộ, hiện đại, đảm bảo điều kiện tốt nhất cho việc triển khai chuyển đổi số trong nhà trường.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

#### **1. Đối với UBND thành phố**

- Chỉ đạo bổ sung nguồn nhân lực về CNTT cho các nhà trường.

#### **2. Với UBND huyện**

- Cần bố trí nhân lực về CNTT cho trường Mầm non.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ theo hướng hiện đại. Đầu tư kinh phí để xây dựng hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet cho nhà trường đồng bộ.

#### **3. Với Phòng GD&ĐT**

Tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chuyển đổi số và các phần mềm dạy học.

Trên đây là Báo cáo công tác tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường năm học 2024 - 2025 của trường Mầm non trường Sơn. Nhà trường sẽ tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục và quản lý trong thời gian tới.

*Nơi nhận:*

- Phòng GDĐT (BC);

- CB, GV, NV (TH);

- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Huyền**

